

Trà Vinh, ngày 26 tháng 9 năm 2023

YÊU CẦU BÁO GIÁ

Kính gửi: Các hãng sản xuất, nhà cung cấp tại Việt Nam

Bệnh viện Quân Dân y tỉnh Trà Vinh có nhu cầu tiếp nhận báo giá để tham khảo, xây dựng giá gói thầu, làm cơ sở tổ chức lựa chọn nhà thầu cho gói thầu cung cấp vật tư y tế sử dụng cho năm 2024 với nội dung cụ thể như sau.

I. Thông tin cụ thể của đơn vị yêu cầu báo giá:

- Đơn vị yêu cầu báo giá: Bệnh viện Quân Dân y Tỉnh Trà Vinh.
- Thông tin liên hệ của người chịu trách nhiệm tiếp nhận báo giá: Ông Lê Nhật Tùng. Khoa Dược – Bệnh viện Quân Dân y Tỉnh Trà Vinh. SĐT: 0356198848.
- Cách thức tiếp nhận báo giá: Nhận trực tiếp tại địa chỉ: Khoa Dược Bệnh viện Quân Dân y Tỉnh Trà Vinh, phường 7, TP Trà Vinh, tỉnh Trà Vinh.
- Thời hạn tiếp nhận báo giá: Từ 08h00 ngày 27 tháng 9 năm 2023 đến 17h00 giờ ngày 12 tháng 10 năm 2023.

Các báo giá nhận được sau thời điểm nêu trên sẽ không được xem xét.

- Thời hạn có hiệu lực của báo giá: 120 ngày kể từ ngày 12/10/2023

II. Nội dung yêu cầu báo giá :

- Danh mục thiết bị y tế

STT	Danh mục	Mô tả yêu cầu về tính năng, thông số kỹ thuật và các thông tin liên quan về kỹ thuật	Số lượng/khối lượng	Đơn vị tính	Ghi chú
1	Bông y tế thấm nước	Thấm nhanh, trắng mịn, không tưa, độ thấm hút tốt và dễ dàng tách lớp khi sử dụng (loại ép)	15	Kg	
2	Bông mỡ (bông không thấm nước)	Bông không thấm nước, dùng để lót khi bó bột tay, chân, kích thước 0.1 x 2m	20	Cuộn	
3	Bông viên, bông cắt gói 10 gram	3cm x 3cm, gói 10gr tiết trùng, có độ thấm hút cao và nhanh. Bông trắng, không mùi, mềm mại, không có xơ ngoại lai	1,200	Gói	
4	Băng cá nhân	2cm x 6cm, độ dính tốt, không kích ứng da, dính tốt, không kích ứng da	2,500	Miếng	

STT	Danh mục	Mô tả yêu cầu về tính năng, thông số kỹ thuật và các thông tin liên quan về kỹ thuật	Số lượng/khối lượng	Đơn vị tính	Ghi chú
5	Băng keo lụa y tế	2.5cm* 5m tráng keo ZnO (dễ xé ngang, dọc, dính tốt trên da, không kích ứng)	150	Cuộn	
6	Băng dán có gạc vô trùng	Độ dính cao và an toàn cho vết thương, dùng để băng các vết thương hậu phẫu, các vết thương ngoài da, băng, vô trùng, kích thước 5.3cm x 7cm	200	Miếng	
7	Băng dán có gạc vô trùng	Độ dính cao và an toàn cho vết thương, dùng để băng các vết thương hậu phẫu, các vết thương ngoài da, vô trùng, kích thước 7.5cm x 10cm	200	Miếng	
8	Băng keo nhiệt	Băng keo chỉ thị nhiệt hấp ướt	5	Cuộn	
9	Băng thun 3 móc	Băng thun y tế 3 móc, kích thước 10cm x 4,5m, dính tốt, không kích ứng	20	Cuộn	
10	Băng bó bột thạch cao 15 cm x 2,7m (15cm x 4,6m)	Làm từ bột thạch cao có chất lượng tốt nhất, có độ tinh khiết cao, lớp gạc cotton.	40	Cuộn	
11	Băng cuộn y tế 5 cm x 2 m	Kích thước 5cm x 2m, loại hộp/50 cuộn	100	Cuộn	
12	Gạc y tế tiệt trùng	8 x 10cm 10 cái/bịch	7,000	Miếng	
13	Gạc vaselin	18 x 20cm, tiệt trùng	40	Miếng	
14	Bơm tiêm 5ml 25G*1	5ml, cỡ kim 25G*1. Pít tông có khóa bẻ gãy để hủy bơm sau khi dùng.	20.000	Cái	
15	Bơm tiêm 10ml 23G*1	10ml, cỡ kim 23G*1, đầu kim sắc nhọn.	2,000	Cái	
16	Kim rút thuốc 18G	18G x 1 x 1/2	4,000	Cái/cây	
17	Kim rút thuốc số 23	23G x 1 1/2, dùng để rút thuốc.	25,000	Cái/cây	
18	Kim luồn tĩnh mạch 22G	Có cửa và có cánh, có Luer Lock, Flow 36ml/min	1,000	Cái/cây	
19	Kim châm cứu số 2	Cỡ 2cm, tiệt trùng, làm bằng thép ko gỉ	4,000	Cây	
20	Kim châm cứu số 3	Cỡ 3cm, tiệt trùng, làm bằng thép ko gỉ	4,000	Cây	
21	Kim châm cứu số 4	Cỡ 4cm, tiệt trùng, làm bằng thép ko gỉ	10,000	Cây	
22	Kim châm cứu số 5	Cỡ 5cm, tiệt trùng, làm bằng thép ko gỉ	3,000	Cây	
23	Kim châm cứu số 6	Cỡ 6cm, tiệt trùng, làm bằng thép ko gỉ	25,000	Cây	

STT	Danh mục	Mô tả yêu cầu về tính năng, thông số kỹ thuật và các thông tin liên quan về kỹ thuật	Số lượng/khối lượng	Đơn vị tính	Ghi chú
24	Kim châm cứu số 7	Cỡ 7cm, tiết trùng, làm bằng thép ko gỉ	2,000	Cây	
25	Khẩu trang giấy 3 lớp	Khẩu trang phẫu thuật 3 lớp, dây thun, có lớp 1 vải không dệt PP trắng thấm nước, lớp 2 vải không dệt PP xanh không thấm nước, lớp giữa giấy lọc cao cấp, thanh tựa mũi nhựa, hiệu suất lọc bụi >99.9%.	50,000	Cái	
26	Dây truyền dịch lọc khí	Bao gồm cả chạc nối, bộ phân phối, công chia, ống nối đi kèm, 1 cái/bao	1,000	Cái	
27	Găng tay y tế tiết trùng	Size 6,5- 7- 7,5, co giãn tốt, dễ mang găng, không quá dày.	500	Đôi	
28	Găng tay y tế chưa tiết trùng	Size 6,5- 7- 7,5, co giãn tốt, dễ mang găng, không quá dày.	10,000	Đôi	
29	Ống nghiệm nắp xanh có chất chống đông EDTA	Ống nghiệm nhựa chống đông máu EDTA K2, ống 2ml	8,000	Ống	
30	Ống nắp đỏ Serum Plast có hạt	Chất liệu tốt, chịu lực quay 3000 vòng/phút, thời gian 5-10 phút, ống 2ml, có nắp	2,000	Cái	
31	Ống nghiệm nhựa trắng không nắp 5 ml	PS 5ml không nắp, đáy tròn	8,000	Ống	
32	Ống nghiệm có chứa chất chống đông Sodium Fluoride Oxalate Kali	Ống nắp xám	2,000	Ống	
33	Cuvette	Nhựa trung tính không phản ứng với hóa chất, thành trơn láng chống sự bám dính của mẫu bệnh phẩm (Đáy vuông 1vĩ/10 cái).	3,750	Vĩ/10 cái	
34	Dụng dịch ngâm dụng cụ y tế	Dụng dịch khử khuẩn các loại thiết bị y tế, không ăn mòn dụng cụ.	1	Thùng/can	
35	Cồn Ethanol (cồn 70 độ)	70 độ, thành phần Etanol	360	Lít	
36	Chỉ Chromic 3/0 Kim tròn	Chỉ tiêu thiên nhiên tan chậm 3/0 kim tròn 1/2 chiều dài chỉ 75cm, chiều dài kim 26	120	Sợi	
37	Chỉ Chromic 4/0 Kim tròn	Chỉ tiêu thiên nhiên tan chậm 4/0 kim tròn 1/2 chiều dài chỉ 75cm, chiều dài kim 26	1,500	Tép	
38	Chỉ Nylon 2/0 Kim tam giác	Chỉ không tiêu đơn sợi Nylon 2/0 kim tam giác 3/8 chiều dài chỉ 75cm, chiều dài kim 26	60	Tép	

STT	Danh mục	Mô tả yêu cầu về tính năng, thông số kỹ thuật và các thông tin liên quan về kỹ thuật	Số lượng/khối lượng	Đơn vị tính	Ghi chú
39	Chỉ Nylon 3/0 Ki tam giác	Chỉ không tiêu đơn sợi Nylon 3/0 kim tam giác 1/2 chiều dài chỉ 75cm, chiều dài kim 26	240	Tép	
40	Chỉ Nylon 4/0 kim tam giác	Chỉ không tiêu đơn sợi Nylon 4/0 kim tam giác 3/8 chiều dài chỉ 75cm, chiều dài kim 19	60	Tép	
41	Chỉ Nylon 5/0 Kim tam giác	Chỉ không tiêu đơn sợi Nylon 5/0 kim tam giác 3/8 chiều dài chỉ 75cm, chiều dài kim 16	60	Tép	
42	Chỉ Silk 3/0 Kim tròn	Chỉ khâu không tiêu, dài 75 cm, kim tròn 1/2c, dài 26 mm	60	Tép	
43	Máy huyết áp lớn (bền, chính xác, bao vải quần dính tốt) + ống nghe	Đồng hồ chuẩn có vạch chia từ 20 ~300 mmHg, Độ chính xác ± 3 mmHg, Hệ thống ống dẫn khí, quả bóp bằng chất liệu cao su chống oxy hoá có độ bền cao. Đồng hồ áp lực hiển thị áp suất chuẩn. Tai nghe có độ khuyếch đại lớn, nghe êm, không đau tai	12	Bộ	
44	Bao huyết áp lớn (áo vải)	Chất liệu tốt	10	Cái	
45	Ruột máy huyết áp lớn	Chất liệu tốt	10	Cái	
46	Gel siêu âm	Gel bôi trơn ngoài da, chất liệu tốt, can/5 lít	3	Can	
47	Giấy điện tim 6 cần	110mm x 140mm	100	Xấp	
48	Film Khô X quang 28x35cm	28x35cm (11x14B)	1,500	Tấm	
49	Film Khô X quang 20x25cm	20x25cm (8x10B)	4,000	Tấm	
50	Đầu col xanh có nhãn có khóa	Có nhãn, khóa, 100-1000 Microlit	15.000	Cái	
51	Lọ đựng bệnh phẩm nước tiểu xét nghiệm (không chất bảo quản)	Chất liệu tốt, không gây kích ứng, không làm sai lệch kết quả xét nghiệm, lọ nhựa PS tốt	12,000	Cái	
52	Que tăm bông vô khuẩn (tăm bông lấy mẫu tiết trùng)	12cm, 5 que/tép - 20 tép/bao	1,500	Cái	
53	Que đè lưỡi gỗ tiết trùng	Tiệt trùng từng cái, có bọc, dùng 1 lần	10,000	Que	

STT	Danh mục	Mô tả yêu cầu về tính năng, thông số kỹ thuật và các thông tin liên quan về kỹ thuật	Số lượng/khối lượng	Đơn vị tính	Ghi chú
54	Mask khí dung người lớn có dây	Chất liệu tốt, không gây kích ứng. Mặt nạ xông khí dung có dây đeo, có bình chứa thuốc. Phù hợp, dễ thao tác khi sử dụng và tương thích với các thủ thuật và thiết bị của các bệnh viện	20	Cái	
55	Lưỡi dao mổ các số	Các số 10, 11, 12, 15, 20, không gỉ	1,000	Cái	
56	Giấy siêu âm trắng đen 110s	110mm x 20m	10	Cuộn	
57	Giấy in nhiệt máy nước tiểu	57mm x 20mm	40	Cuộn	
58	Châm nội nha	Các số 45, 50, 60, 70, 80	10	vĩ	
59	Gương khám dùng trong nha khoa	Chất liệu tốt	20	Cái	
60	Cán gương	Chất liệu tốt, dùng trong nha khoa	10	cây	
61	Eugenol	Dung dịch dùng với vật liệu trám răng	1	Lọ	
62	Kìm châm răng hàm dưới	Kìm dùng nhổ chân răng dưới hàm, kìm mỏ chim có mẫu	2	cây	
63	Đài đánh bóng composite	Dùng trong nha khoa, chất liệu tốt	10	mũi	
64	Ly nhựa	Dùng trong nha khoa, chất liệu tốt	1500	cái	
65	Mũi cạo vôi siêu âm	Dùng trong nha khoa, chất liệu tốt	3	mũi	
66	Nhám kẻ trám răng	Dùng trong nha khoa, chất liệu tốt	10	sợi	
67	GC 9 (A35)	Chất trám răng dùng trong nha khoa	1	Hộp	
68	Mũi khoan tròn trám	Dùng trong nha khoa, chất liệu tốt	5	Mũi	
69	Kìm cắt bột bó	Kìm cắt bột, dụng cụ chuyên dùng trong tháo bột bó trong chấn thương chỉnh hình, chất liệu tốt, không gỉ.	1	Cây	
70	Dụng cụ nạo Curet 2 đầu (1 đầu 1 cm, 1 đầu 2 cm)	Dùng trong ngoại khoa, Dùng nạo vét Áp xe	4	cây	
71	Chén cạn Inox nhỏ	chén số 2, kích thước 9,5 cm x 2,5 cm	10	cái	
72	Banh vết mổ 1 đầu (4 móc)	Dùng trong ngoại khoa, chất liệu tốt	6		

STT	Danh mục	Mô tả yêu cầu về tính năng, thông số kỹ thuật và các thông tin liên quan về kỹ thuật	Số lượng/khối lượng	Đơn vị tính	Ghi chú
73	Kẹp Crile thẳng 14cm	14cm, chất liệu tốt, không gỉ sét	2	cây	
74	Kẹp Crile cong 14cm	14cm, chất liệu tốt, không gỉ sét	2	cây	
75	Kẹp ngón tay cái có răng 14cm	14cm, chất liệu tốt, không gỉ sét	2	cây	
76	Kẹp ngón tay cái không có răng 14cm	14cm, chất liệu tốt, không gỉ sét	2	cây	
77	Kẹp đuôi muỗi thẳng 12,5cm	12,5 cm, chất liệu tốt, không gỉ sét	2	cây	
78	Kẹp đuôi muỗi cong 12,5cm	12,5 cm, chất liệu tốt, không gỉ sét	2	cây	
79	Kéo Mayo thẳng 14cm	14cm, chất liệu tốt, không gỉ sét	2	cây	
80	Kéo Mayo cong 14cm	14cm, chất liệu tốt, không gỉ sét	2	cây	
81	Kéo khâu 14cm	14cm, chất liệu tốt, không gỉ sét	2	cây	
82	Tay cầm dao mổ 4	Chất liệu tốt, không gỉ sét	2	cây	
83	Giá đỡ kim 14cm	Chất liệu tốt, không gỉ sét	2	cây	
84	Hộp đựng cụ inox	17x 7x 3 cm	2	Hộp	
85	Bơm bướm (thông lồng máng)	14cm, chất liệu tốt, không gỉ sét	2	Cái	

2. Địa điểm cung cấp, lắp đặt; các yêu cầu về vận chuyển, cung cấp, lắp đặt, bảo quản thiết bị y tế:

- Địa điểm giao hàng: khoa Dược - Bệnh viện Quân Dân y Tỉnh Trà Vinh.

Hàng hóa gửi đến chủ đầu tư phải đảm bảo các yêu cầu sau :

- Còn nguyên hộp, đai, kiện (đối với hàng chẵn)
- Còn nguyên nhãn, mác, tem; không được cạo sửa, tẩy, xóa.
- Thông tin về hàng hóa phải ghi trên bao, kiện đóng gói; các chỉ dẫn cho việc bốc dỡ, vận chuyển, bảo quản.
- Công ty chịu chi phí vận chuyển hàng, bốc xếp; chi phí trả lại hàng (nếu hàng hóa không đạt yêu cầu).

3. Thời gian giao hàng dự kiến:

- Thời gian thực hiện hợp đồng: 12 tháng kể từ ngày hợp đồng có hiệu lực.
- Tiến độ cung cấp: 48-72 giờ kể từ ngày nhận được kế hoạch gọi hàng của Bệnh viện bằng điện thoại, email. Đối với những trường hợp cấp cứu bệnh nhân hàng hóa phải được cung cấp trong vòng 24 giờ.

4. Dự kiến về các điều khoản tạm ứng, thanh toán hợp đồng: không tạm ứng.

5. Các thông tin khác : không

III. Kiến nghị:

- Đề nghị các công ty chào giá đã bao gồm thuế, phí theo quy định và toàn bộ chi phí thực hiện dịch vụ tại đơn vị sử dụng. Chào giá theo mẫu Thông tư 14/2023/TT-BYT ngày 30 tháng 6 năm 2023 của Bộ Y tế Quy định trình tự, thủ tục xây dựng giá gói thầu mua sắm hàng hóa và cung cấp dịch vụ thuộc lĩnh vực trang thiết bị y tế tại các cơ sở y tế công lập.

- Ngoài mẫu báo giá theo thông tư 14/2023. Quý nhà sản xuất, nhà cung cấp gửi kèm theo File excel hoặc Word các tài liệu chứng minh về tính năng, thông số kỹ thuật và các tài liệu liên quan của thiết bị y tế : Mã kê khai; Giá kê khai; Phân loại trang thiết bị y tế qua địa chỉ mail: khoaduocbvqdytv@gmail.com. *th*

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu: VT, D-TTB, T03.

GIÁM ĐỐC



Trung tá Đoàn Văn Tân



